|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC GIANG**  Số: /2022/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày tháng năm 2022* |

**DỰ THẢO 1**

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1; khoản 2 Điều 2 ban hành kèm theo**

**Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chithực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao; hỗ trợ chế độ dinh dưỡng đối với học sinh năng khiếu thể thao;**

**chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**KHOÁ … - KỲ HỌP THỨ …**

*Căn cứ Luật Tổ chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2019/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện tiền lương, tiền hỗ trợ tập huấn, thi đấu, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chế độ khi ốm đau, thai sản, bị tai nạn lao động đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1; khoản 2 Điều 2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chithực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao; hỗ trợ chế độ dinh dưỡng đối với học sinh năng khiếu thể thao; chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

1. Sửa đổi điểm a, điểm b khoản 1 Điều 2 như sau:

“a) Trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện trong nước

*Đơn vị tính: đồng/người/ngày.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Huấn luyện viên, vận động viên** | **Mức chi** |
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 240.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ của tỉnh | 200.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu | 150.000 |
| 4 | Đội tuyển huyện, thành phố | 130.000 |

b) Trong thời gian tập trung thi đấu

*Đơn vị tính: đồng/người/ngày*.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Huấn luyện viên, vận động viên** | **Mức chi** |
| 1 | Đội tuyển tỉnh | 320.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ của tỉnh | 240.000 |
| 3 | Đội tuyển năng khiếu | 240.000 |
| 4 | Đội tuyển huyện, thành phố | 240.000 |

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 như sau:

“a) Học sinh năng khiếu thể thao do Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao huấn luyện theo chỉ tiêu tuyển sinh của tỉnh, trong thời gian tập trung tập luyện được hỗ trợ thực hiện chế độ dinh dưỡng là 90.000 đồng/người/ngày, hỗ trợ đối với các công tác viên (huấn luyện viên các lớp năng khiếu ở cơ sở) với mức hỗ trợ 130.000đ/ngày”.

3. Bổ sung điểm b,c khoản 2 Điều 2 như sau:

“b) Hỗ trợ Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh số tiền 650.000.000đ/năm (sáu trăm năm mươi triệu đồng) để Trung tâm chi trả tiền thuê Huấn luyện viên có chuyên môn, nghiệp vụ nhưng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đội tuyển thể thao của tỉnh.

Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ[[1]](#footnote-2) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

c) Hỗ trợ vận động viên được triệu tập vào đội tuyển quốc gia

*Đơn vị tính: đồng/người/tháng.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Vận động viên** | **Mức chi** |
| 1 | Đội tuyển quốc gia | 5.000.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ quốc gia | 3.000.000 |

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Diều 3. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa …. kỳ họp thứ ….thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01/8/2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** Ủy ban thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  -Văn phòng Quốc Hội, Văn phòng Chính phủ;  - Các bộ: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;  - TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang;  - Các đại biểu HĐND tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh;  - UBMT tổ quốc và các Đoàn thể nhân dân tỉnh;  - Các cơ quan, ban, ngành thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh;  - Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;  - Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;  - TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Cổng thông tin “Đại biểu dân cử tỉnh Bắc Giang”;  - Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;  - Lãnh đạo, chuyên viên VP HĐND tỉnh.  + Lưu VT, TH. | **CHỦ TỊCH**  **Lê Thị Thu Hồng** |

1. Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu [↑](#footnote-ref-2)